

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe
đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số
02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 Quốc hội
về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có
công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của
Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có
công với cách mạng, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 55/2023/NĐ-CP
ngày 21 tháng 7 năm 2023, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm
2024 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên
thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân
của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do
ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý (được sửa đổi, bổ sung tại
Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính);*

*Xét Tờ trình số 278/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-BPC ngày 08 tháng 12 năm
2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại
biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, đối tượng, hình thức, mức chi hỗ trợ chính sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này hiện đang hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hằng tháng, có đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng, gồm:

- Người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.

- Thân nhân liệt sĩ quy định tại khoản 5 Điều 16 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.

b) Cơ sở điều dưỡng, đón tiếp.

c) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Nội dung chi hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp áp dụng đối với cơ sở điều dưỡng, đón tiếp trên địa bàn thành phố.

2. Chi phí đưa đón, ăn, ở của đối tượng điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung được sử dụng để thanh toán cho đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ đưa đón, ăn, ở của đối tượng đi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung (*không thanh toán trực tiếp cho đối tượng*).

3. Trường hợp thuộc từ 02 đối tượng người có công với cách mạng trở lên chỉ được lựa chọn chi trả điều dưỡng tại nhà 01 lần/năm hoặc điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung 01 đợt/năm.

Điều 3. Nội dung chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe

1. Chính sách hỗ trợ chi phí đưa đón, ăn, ở của đối tượng điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung

a) Đối tượng: Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Mức hỗ trợ chi phí đưa đón đối tượng:

- Mức chi phí đưa đón đối tượng đi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung trong thành phố: Tối đa 300.000 đồng/người/đợt.

- Mức chi phí đưa đón đối tượng điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung ngoài thành phố: Tối đa 500.000 đồng/người/đợt.

- Mức chi phí đưa đón đối tượng điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung kết hợp trong và ngoài thành phố: Tối đa 800.000 đồng/người/đợt.

c) Mức hỗ trợ chi phí ăn, ở của đối tượng: Trong trường hợp chi phí ăn, ở phát sinh cao hơn mức chi trong chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe từ nguồn ngân sách Trung ương thì hỗ trợ phần chênh lệch cao hơn từ nguồn ngân sách địa phương trong phạm vi dự toán được giao hằng năm, cụ thể:

- Hỗ trợ đối với điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung ngoài thành phố: tối đa 1.500.000 đồng/người/đợt.

- Hỗ trợ đối với điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung kết hợp trong và ngoài thành phố: tối đa 300.000 đồng/người/đợt.

2. Chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80% trong năm không thực hiện điều dưỡng theo chính sách của Trung ương

a) Đối tượng hỗ trợ: Đối tượng người có công đang hưởng trợ cấp hằng tháng, trong năm không thuộc niên hạn điều dưỡng theo chính sách của Trung ương, gồm:

- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31/12/1993; Người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80%.

- Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80%.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80%.

b) Mức hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe:

- Mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tại nhà được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định về mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 77/2024/NĐ-CP): Mức chi bằng 0,9 lần mức chuẩn/người/lần và được chi trả trực tiếp cho đối tượng được hưởng.

- Mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung được áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 77/2024/NĐ-CP): Mức chi bằng 1,8 lần mức chuẩn/người/lần.

- Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 77/2024/NĐ-CP.

c) Chi hỗ trợ điều dưỡng tập trung:

- Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại cơ sở điều dưỡng, đón tiếp được áp dụng theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị định số 55/2023/NĐ-CP) để đảm bảo các khoản chi phí về điện, nước sinh hoạt hoặc mua xăng dầu chạy máy phát điện, lọc nước, vệ sinh môi trường, sửa chữa điện, nước, dịch vụ, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc và các khoản chi khác: Mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/01 người/lượt điều dưỡng, đón tiếp.

- Hỗ trợ chi phí đưa đón, chi phí ăn, ở của đối tượng đi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung trong 01 đợt điều dưỡng: Mức hỗ trợ theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này.

d) Trường hợp đối tượng không tiếp tục thực hiện điều dưỡng tập trung vì lý do khách quan thì các khoản hỗ trợ và cách thức thực hiện được áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 87 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

đ) Trường hợp đối tượng có tên trong danh sách điều dưỡng đã được Sở Nội vụ ban hành quyết định phê duyệt nhưng chưa thực hiện mà đã chết thì được áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 87 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và được chi trả trực tiếp cho đại diện thân nhân.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách thành phố bảo đảm theo phân cấp.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;
2. Bãi bỏ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức hỗ trợ thực hiện một số chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công, thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chính sách đặc thù hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công

với cách mạng có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80% trong năm không thực hiện điều dưỡng theo chính sách của Trung ương.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐĐBQH & HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu